

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 165/2023/HS-PT
Ngày 21-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam;

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh;
Ông Nguyễn Anh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bảo Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 189/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn A, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn A; sinh ngày 27 tháng 7 năm 1993 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị N; có vợ: Trần Thị Bích T1 và 02 con; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 16/8/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, đã chấp hành xong quyết định của bản án. Ngày 21/4/2014, bị Công an huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 31/7/2014, bị Công an phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định xử phạt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09 đến ngày 12 tháng 5 năm 2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Vụ án còn có: Bị hại bà Đinh Thị T2, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trương Công N1, ông Cao Xuân H và bà Lê Thị N nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Đinh Thị T2, đại diện hộ kinh doanh “Hùng T3”, kinh doanh vận tải xe khách giường nằm chạy tuyến N, Nghệ An - Hà Nội và ngược lại, thuê Nguyễn Văn A làm nhân viên phụ xe có nhiệm vụ thu tiền vé xe, thanh toán tiền hàng, tiền đổ dầu xe, cuối ngày về thì tất toán tiền trong ngày cho bà T3. Khoảng đầu năm 2023, A đã chiếm đoạt 06 lần với tổng số tiền 36.900.000 đồng của gia đình bà T3 thông qua việc thanh toán tiền xe hàng ngày, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 03/02/2023, A được giao phụ xe khách BKS: 37B-028.69, xe vào đổ dầu tại cửa hàng X, xóm T, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An với số tiền 4.350.000 đồng. Sau khi đổ dầu xong thì A đã nói với nhân viên bán xăng dầu là anh Võ Xuân T4 là cho nhà xe nợ tiền dầu và thanh toán ngày hôm sau thì được anh T4 đồng ý. Tuy nhiên, ngày 04/02/2023, sau khi xe 37B-028.69 đi về thì A đã nói với bà Đinh Thị T2 rằng số tiền đổ dầu nói trên đã thanh toán rồi giữ lại số tiền trên để chi tiêu cá nhân.

Lần thứ hai: Ngày 19/4/2023, xe khách BKS: 37B-028.69 của nhà xe H2 do A làm phụ xe được ông Cao Xuân H thuê vận chuyển 05 hộp các tông từ khu vực Cầu G, thành phố Hà Nội về huyện D, tỉnh Nghệ An với giá 4.580.000 đồng. Ông H đã trả số tiền này cho A. Cùng ngày A và bà T2 thanh toán số tiền tổng hợp lại trong ngày thì A chỉ đưa cho bà T2 tiền vé thu của khách và nói dối số tiền 4.580.000 đồng là tiền hàng của ông H chưa trả và chiếm đoạt số tiền trên của bà T2 tiêu xài.

Lần thứ ba: Vào tối ngày 03/5/2023, A đi phụ xe khách 37B-029.00, đến chiều ngày 04/5/2023, khi xe về A và bà T2 thanh toán số tiền tổng hợp lại trong ngày là 9.100.000 đồng để giao cho bà T2, nhưng A nói dối với bà T2 là số tiền này khách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của A nhưng do bị lỗi nên hiện tại chưa rút được tiền để thanh toán cho bà T2. Sau đó A đã chiếm đoạt số tiền trên của bà T2 và tiêu xài cá nhân.

Lần thứ tư: Vào tối ngày 04/5/2023, A đi phụ xe khách 37B-029.00, đến chiều ngày 05/5/2023, khi xe về A và bà T2 thanh toán số tiền tổng hợp lại trong ngày là 4.410.000 đồng để giao lại cho bà T2 nhưng A nói dối với bà T2 là số tiền này khách chuyển khoản vào tài khoản của A rồi lấy lý do là tài khoản đang

bị lỗi nên chưa rút tiền để thanh toán cho bà T2 được để chiếm đoạt số tiền trên của bà T2.

Lần thứ năm: Vào tối ngày 05/5/2023, A đi phụ xe khách 37B-029.00, đến chiều ngày 06/5/2023 xe về A và bà T2 thanh toán số tiền tổng hợp lại trong ngày là 6.030.000 đồng để giao cho bà T2 nhưng A nói với bà T2 là số tiền này khách chuyển khoản vào tài khoản của mình nhưng do tài khoản đang bị lỗi nên chưa rút tiền để thanh toán cho bà T2 được và chiếm đoạt số tiền trên để tiêu xài cá nhân.

Lần thứ sáu: Vào tối ngày 06/5/2023, A đi phụ xe khách 37B-029.00, đến chiều ngày 07/5/2023 xe về A và bà T2 thanh toán số tiền tổng hợp lại trong ngày là 8.430.000 đồng để giao cho bà T2 nhưng A vẫn nói với bà T2 là số tiền này khách chuyển khoản vào tài khoản của mình nhưng do tài khoản đang bị lỗi nên chưa rút tiền để thanh toán cho bà T2 được và chiếm đoạt số tiền trên để tiêu xài cá nhân.

Bà T2 liên lạc, gọi điện thoại cho A để làm rõ nhưng A cố tình tắt máy, không liên lạc được nên ngày 09/5/2023 đã làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Văn A đến Cơ quan điều tra - Công an huyện N. Cùng ngày, A đến Công an huyện N để đầu thú hành vi phạm tội của mình. Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự theo cáo trạng số 44/CT-VKSND ngày 31 tháng 7 năm 2023

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 02 (H1) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 5 năm 2023 đến ngày 12 tháng 5 năm 2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 28/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A không xuất trình tài liệu chứng cứ mới và giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa đại diện Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn A đã làm đơn

kháng cáo trong hạn luật định, chủ thể kháng cáo có quyền kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Nội dung kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt không có căn cứ để chấp nhận bởi lẽ: Nhân thân của bị cáo là rất xấu, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá các tài liệu chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để áp dụng hình phạt đối với bị cáo 02 (Hai) năm tù là thỏa đáng, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Ngày 17/8/2023 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án và tuyên án cùng ngày đối với bị cáo. Trong thời hạn luật định bị cáo đã làm đơn kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý và giải quyết theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không khiếu nại về tố tụng nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

[2] Việc xác định nhân thân của bị cáo của cấp sơ thẩm: Bị cáo đã từng hai lần bị xử phạt tại các các quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC ngày 31/7/2014 của trưởng công an phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An và quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 21/4/2014 của phó trưởng công an huyện N, tỉnh Nghệ An nhưng cấp sơ thẩm xác định bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính vào các ngày 23/10/2014 và ngày 15/02/2014 là chưa chính xác, các ngày này là phát hiện hành vi vi phạm và lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo, người có thẩm quyền chưa ban hành quyết định xử phạt. Tuy nhiên sai sót này không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ do các cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đủ căn cứ khẳng định: Từ ngày 03/02/2023 đến ngày 07/5/2023, Nguyễn Văn A lợi dụng sự tin tưởng của bà Đinh Thị T2 - Chủ hộ kinh doanh dịch vụ vận tải xe khách Hùng Thủy, Nguyễn Văn A dùng thủ đoạn gian dối đã 06 lần chiếm đoạt tổng số tiền là 36.900.000đ của gia đình bà Đinh Thị T2. Ý chí chủ quan, hành vi bị cáo đã thực hiện và định lượng tài sản bị chiếm đoạt đã cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá chứng cứ và kết tội bị cáo theo điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

Lợi dụng sự tin tưởng của bị hại, bị cáo Nguyễn Văn A đã chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại tổng 07 lần trong đó có 06 lần đủ định lượng cấu thành tội phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình luật hình sự. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án và bị xử lý hành chính nhưng đã được được đương nhiên xóa án tích và coi như chưa bị xử lý hành chính qua một thời gian dài. Sau khi bị phát giác bị cáo đã đầu thú tại cơ quan điều tra, bác ruột bị cáo là liệt sỹ Nguyễn Văn B và ông nội tham gia dân công hỏa tuyến, thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, hơn nữa số tiền bị chiếm đoạt bị cáo đã bồi thường hết cho bị hại, đồng thời bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù là quá nghiêm khắc, bởi vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa bản án sơ thẩm.

[5] Án phí: Nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A; sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09 đến ngày 12 tháng 5 năm 2023.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu nghĩa vụ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ, Toà Hình sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Lam